TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 71/2023/HS-ST Ngày 14 tháng 7 năm 2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên, ông Lý Quang Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/TLST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: V A D; tên gọi khác: không; sinh năm: 19..; nơi sinh: huyện A, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: …; dân tộc: …; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông V A S, đã chết và bà V T C đã chết; bị cáo có vợ là G T S, sinh năm 19..; bị cáo có .. con, tiền án: không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 02/4/2023 đến ngày 08/4/2022 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông C A S, sinh năm 19.

Địa chỉ: …., huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2022, V A D đi làm nương về qua khu vực thủy điện của xã V, huyện Phong Thổ thì thấy tại khe đá trên bờ gần thủy điện xã V thuộc khu vực bản

2, xã V có khoảng 10 cây thuốc phiện đã có quả, không biết là của ai. Thấy vậy, V A D lấy 05 quả to bằng ngón chân cái mang về phơi khô, mục đích dùng số hạt khô đó mang đi nương của gia đình gieo trồng thành cây thuốc phiện để đem ngâm rượu uống. Đến khoảng tháng 12 năm 2022, V A D đi làm đất gieo rau cải trên nương của gia đình mình thuộc bản T, xã B đã mang theo 05 quả thuốc phiện, tách ra lấy hạt. Sau đó một mình đem số hạt thuốc phiện trên lên nương của gia đình để trộn lẫn với hạt rau cải gieo chồng trên diện tích 503,74 m². Ngày 29/3/2023, anh L V K, sinh năm 19.., trú tại bản S, xã D đi săn dúi thì phát hiện một nương trồng cây nghi là thuốc phiện, nên K đã trình báo Công an xã D, huyện Phong Thổ. Ngày 30/3/2023 Công an huyện Phong Thổ đã phối hợp với các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường tại một đám ruộng nương thuộc bản T, xã B, thu giữ gồm: 628 cây thực vật có đầy đủ thân, rễ, hoa, quả (nghi là cây thuốc phiện).

Đến khoảng 10 giờ ngày 02/4/2023, V A D biết được việc mình trồng cây thuốc phiện bị Công an phát hiện nên đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ để đầu thú về việc trồng cây thuốc phiện.

Ngày 02/4/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong và trích mẫu vật gửi giám định. Hội đồng thống nhất lấy ngẫu nhiên 60 cây có rễ, thân, lá, hoa, quả trong tổng số 628 cây để làm mẫu vật gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 2364/KL-KLGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 60 *(Sáu mươi)* cây thực vật gửi giám định đều là cây Thuốc phiện (Anh túc, A phiến). Có tên khoa học là *Papaveraceae Juss.*

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo V A D về tội: "Trồng cây thuốc phiện" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo V A D phạm tội: "Trồng cây thuốc phiện";

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V A D từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số cây thuốc phiện còn lại bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Phong Thổ. Do thời gian chờ giám định đã bị hư hỏng nên ngày 09/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã ra Quyết định tiêu hủy 568 cây thuốc phiện còn lại theo đúng quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, lao động tự do không có công việc ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 247 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do muốn có cây thuốc phiện để ngâm rượu uống nên vào khoảng thời gian tháng 12/2022 bị cáo V A D đã có hành vi trồng trái phép 628 cây thuốc phiện trên diện tích 503,74 m² trên đất nương của gia đình.

Hành vi của bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trồng cây thuốc phiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, đầu thú về hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp. Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình

phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 247 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án gồm: 568 cây thuốc phiện đã bị tiêu hủy do không lưu trữ được lâu dài.

[5] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

1/ Tuyên bố bị cáo V A D phạm tội: "Trồng cây thuốc phiện"

2/ Xử phạt bị cáo V A D 20 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Án phí: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHSCA huyện PhongThổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Trung Tá